



**DANH SÁCH XÃ THUỘC BA KHU VỰC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBKK
		Xã khu vực I	27	
		Xã khu vực II	29	67
		Xã khu vực III	9	60
		TOÀN TỈNH	65	127
I	HUYỆN TRẦN VĂN THỜI			
1		Thị trấn Sông Đốc	I	
2		Thị trấn Trần Văn Thời	II	2
3		Xã Phong Lạc	I	
4		Xã Lợi An	II	1
5		Xã Khánh Bình Đông	II	6
6		Xã Khánh Hải	II	1
7		Xã Khánh Bình Tây	II	4
8		Xã Trần Hợi	II	3
9		Xã Khánh Hưng	III	6
10		Xã Khánh Bình Tây Bắc	III	9
II	HUYỆN U MINH			
1		Thị trấn U Minh	I	
2		Xã Khánh An	I	
3		Xã Khánh Tiến	II	2
4		Xã Khánh Hòa	III	3
5		Xã Khánh Hội	II	3
6		Xã Khánh Thuận	III	11
7		Xã Nguyễn Phích	III	10
8		Xã Khánh Lâm	III	9
III	HUYỆN NGỌC HIỂN			
1		Xã Viên An	II	3
2		Xã Tân Ân Tây	I	
3		Xã Đất Mũi	II	1

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBKK
4		Xã Tân Ân	II	3
IV	HUYỆN THỚI BÌNH			
1		Xã Hồ Thị Kỳ	II	1
2		Xã Tân Lộc	II	1
3		Xã Biển Bạch	II	1
4		Xã Tân Lộc Bắc	II	2
5		Xã Tân Phú	II	1
6		Xã Thới Bình	II	1
7		Thị trấn Thới Bình	I	
8		Xã Tân Bằng	I	
9		Xã Biển Bạch Đông	I	
V	HUYỆN ĐÀM RƠI			
1		Xã Thanh Tùng	III	3
2		Xã Tân Tiến	II	1
3		Xã Tân Thuận	II	4
4		Xã Quách Phẩm Bắc	III	5
5		Xã Trần Phán	II	3
6		Xã Ngọc Chánh	III	4
7		Xã Tân Duyệt	II	4
8		Xã Tạ An Khương Đông	II	3
9		Xã Tạ An Khương	II	1
10		Thị trấn Đầm Dơi	I	
11		Xã Quách Phẩm	II	2
12		Xã Nguyễn Huân	II	3
VI	HUYỆN NĂM CĂN			
1		Xã Lâm Hải	I	
2		Xã Tam Giang Đông	II	1
VII	HUYỆN CÁI NƯỚC			
1		Xã Đông Thới	II	1
2		Xã Hưng Mỹ	I	
3		Xã Tân Hưng Đông	I	
4		Xã Tân Hưng	I	

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Tên xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Số thôn ĐBK
VIII	HUYỆN PHÚ TÂN			
1		Xã Tân Hải	II	3
2		Xã Nguyễn Việt Khái	II	5
IX	THÀNH PHỐ CÀ MAU			
1		Phường 2	I	
2		Phường 4	I	
3		Phường 5	I	
4		Phường 6	I	
5		Phường 7	I	
6		Phường 8	I	
7		Phường 9	I	
8		Phường Tân Thành	I	
9		Xã Tắc Vân	I	
10		Xã Lý Văn Lâm	I	
11		Xã Hòa Thành	I	
12		Xã Tân Thành	I	
13		Xã An Xuyên	I	
14		Xã Định Bình	I	

**DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TỈNH CÀ MAU**



*(Ban hành kèm theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
I	HUYỆN TRẦN VĂN THỜI				
		Thị trấn Trần Văn Thời	II		
				1	Khóm 3
				2	Khóm 4
		Xã Lợi An	II		
				1	Ấp Lung Thuộc
		Xã Khánh Bình Đông	II		
				1	Ấp 2
				2	Ấp 5
				3	Ấp 6
				4	Ấp 8
				5	Ấp Rạch Nhum
				6	Ấp Thăm Troi B
		Xã Khánh Hải	II		
				1	Ấp Bảy Ghe
		Xã Khánh Bình Tây	II		
				1	Ấp Cơi 5A
				2	Ấp Cơi Tư
				3	Ấp Cơi 5B
				4	Ấp Đá Bạc A
		Xã Trần Hợi	II		
				1	Ấp 1
				2	Ấp 6
				3	Ấp Vồ Dơi
		Xã Khánh Hưng	III		
				1	Ấp Kinh Hàng C
				2	Ấp Công Nghiệp A
				3	Ấp Công Nghiệp C

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				4	Ấp Nhà Máy B
				5	Ấp Kinh Dúng A
				6	Ấp Kinh Dúng B
		Xã Khánh Bình Tây Bắc	III		
				1	Ấp 4
				2	Ấp 5
				3	Mũi Tràm
				4	Mũi Tràm A
				5	Mũi Tràm B
				6	Mũi Tràm C
				7	Kinh Dón
				8	Sào Lưới
				9	Sào Lưới B
II	HUYỆN U MINH				
		Xã Khánh Tiến	II		
				1	Ấp 5
				2	Ấp 11
		Xã Khánh Hòa	III		
				1	Ấp 6
				2	Ấp 8
				3	Ấp 14
		Xã Khánh Hội	II		
				1	Ấp 1
				2	Ấp 6
				3	Ấp 9
		Xã Khánh Thuận	III		
				1	Ấp 1
				2	Ấp 3
				3	Ấp 4
				4	Ấp 10
				5	Ấp 11
				6	Ấp 15

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				7	Ấp 16
				8	Ấp 18
				9	Ấp 19
				10	Ấp 20
				11	Ấp 21
		Xã Nguyễn Phích	III		
				1	Ấp 10
				2	Ấp 12
				3	Ấp 13
				4	Ấp 14
				5	Ấp 15
				6	Ấp 16
				7	Ấp 17
				8	Ấp 18
				9	Ấp 19
				10	Ấp 20
		Xã Khánh Lâm	III		
				1	Ấp 5
				2	Ấp 6
				3	Ấp 7
				4	Ấp 9
				5	Ấp 11
				6	Ấp 12
				7	Ấp 13
				8	Ấp 14
				9	Ấp 15
III	HUYỆN NGỌC HIỂN				
		Xã Viên An	II		
				1	Ấp Xóm Biển
				2	Ấp Xèo Bè
				3	Ấp Kinh Năm
		Xã Đất Mũi	II		

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				1	Ấp Cái Mòi
		Xã Tân Ân	II		
				1	Ấp Ô rô
				2	Ấp Nhà Diêu
				3	Ấp Dinh Hạng
IV	HUYỆN THỚI BÌNH				
		Xã Hồ Thị Kỷ	II		
				1	Ấp Cây Khô
		Xã Tân Lộc	II		
				1	Ấp 7
		Xã Biên Bạch	II		
				1	Ấp Thanh Tùng
		Xã Tân Lộc Bắc	II		
				1	Ấp 4
				2	Ấp 7
		Xã Tân Phú	II		
				1	Ấp Dầu Nai
		Xã Thới Bình	II		
				1	Ấp 11
V	HUYỆN ĐÀM RƠI				
		Xã Thanh Tùng	III		
				1	Ấp Tân Điền A
				2	Ấp Tân Điền B
				3	Ấp Phú Hiệp A
		Xã Tân Tiến	II		
				1	Ấp Thuận Long A
		Xã Tân Thuận	II		
				1	Ấp Đồng Giác
				2	Ấp Hoà Hải
				3	Ấp Lưu Hoa Thanh
				4	Ấp Thuận Lợi B
		Xã Quách Phẩm Bắc	III		

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
				1	Ấp Nhà Cũ
				2	Ấp Xóm Rẫy
				3	Ấp Kinh Chuối
				4	Ấp Kinh Ngang
				5	Ấp Cây Kè
		Xã Trần Phán	II		
				1	Ấp Bào Giá
				2	Ấp Tân Hoà
				3	Ấp Ngã Bát
		Xã Ngọc Chánh	III		
				1	Ấp Hiệp Hoà Tây
				2	Ấp Tấn Ngọc
				3	Ấp Tấn Ngọc Đông
				4	Ấp Tân Hùng
		Xã Tân Duyệt	II		
				1	Ấp Bá Huê
				2	Ấp Đồng Tâm A
				3	Ấp Đồng Tâm B
				4	Ấp Tân Điền
		Xã Tạ An Khương Đông	II		
				1	Ấp Tân An A
				2	Ấp Tân Phong A
				3	Ấp Tân Phong B
		Xã Tạ An Khương	II		
				1	Ấp Mỹ Tân
		Xã Quách Phẩm	II		
				1	Ấp Khai Hoang Vàm
				2	Ấp Xóm Mới
		Xã Nguyễn Huân	II		
				1	Ấp Hiệp Dư
				2	Ấp Hồng Phước
				3	Ấp Mai Hoa

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn (thôn/ấp/tổ/khu/xóm/bản/buôn...) đặc biệt khó khăn	
VI	HUYỆN NĂM CĂN				
		Xã I am Giang Đông	II		
				1	Ấp Bò Hủ
VII	HUYỆN CÁI NƯỚC				
		Xã Đông Thới	II		
				1	Ấp Khánh Tư
VIII	HUYỆN PHÚ TÂN				
		Xã Tân Hải	II		
				1	Ấp Công Nghiệp
				2	Ấp Cái Cám
				3	Ấp Tân Điền
		Xã Nguyễn Việt Khái	II		
				1	Ấp Cái Đôi Nhỏ
				2	Ấp Cái Đôi Nhỏ A
				3	Ấp Gò Công
				4	Ấp Gò Công Đông
				5	Ấp Xẻo Sâu